

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HNGĐ-ST

Ngày 23/8/2023

V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh

2. Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nhị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: chị Trang Thu C, sinh năm 1989; địa chỉ: số A đường B, Khóm C, Phường D, thành phố BL, tỉnh BL

Bị đơn: anh Võ Bé Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh BL

(chị C có đơn xin vắng mặt, anh Ng vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình nguyên đơn – chị Trang Thu C trình bày:

Về hôn nhân: chị Trang Thu C và anh Võ Bé Ng đã xây dựng hôn nhân vào năm 2011, có tổ chức kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 21/9/2011 tại UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 5/2014 thì do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn nhau nên chị Trang Thu C cùng con về nhà cha mẹ ruột chị C sinh sống. Sau đó, thì anh Võ Bé Ng cũng đến nhà chị C sống cùng nhưng đến đầu năm 2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên anh Võ Bé Ng đã bỏ đi và đã ly thân từ đó cho đến nay.

Ngoài ra, tháng 9/2015 thì anh Võ Bé Ng bị bắt vì tội cướp giật tài sản và bị xử phạt 12 năm tù. Tháng 9/2022, thì anh Ng đã chấp hành hình phạt tù xong về cư trú tại ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh BL. Từ đó đến nay, chị và anh Ng cũng không liên lạc với nhau. Nay xét thấy không còn tình cảm nữa nên xin ly hôn với anh Võ Bé Ng để ổn định sống.

Về con chung: có 01 con chung tên Võ Minh Th, sinh ngày 18/7/2011 hiện đang chung sống với chị Trang Thu C. Ly hôn, chị Trang Thu C yêu cầu được tiếp tục nuôi con; không yêu cầu anh Võ Bé Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Trang Thu C xác định không có;

Bị đơn - anh Võ Bé Ng vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án này, không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Trang Thu C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trang Thu C đối với anh Võ Bé Ng.

Về con chung: Giao cháu Võ Minh Th, sinh ngày 18/7/2011 cho chị Trang Thu C tiếp tục nuôi dưỡng;

Anh Võ Bé Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: chị Trang Thu C phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* nguyên đơn - chị Trang Thu C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Võ Bé Ng nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Võ Bé Ng trú tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Võ Bé Ng là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ; đồng thời anh Võ Bé Ng cũng không có yêu cầu phản tố; chị Trang Thu C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Trang Thu C và anh Võ Bé Ng xây dựng hôn nhân vào năm 2011 và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 21/9/2011 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trang Thu C và anh Võ Bé Ng là hợp pháp.

[3] *Yêu cầu xin ly hôn của chị Trang Thu C, Hội đồng xét xử xét thấy*: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 5/2014 đến nay nhưng các bên vẫn không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm, thực tế đã ly thân với nhau từ đầu năm 2015 cho đến nay. Hơn nữa, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Võ Bé Ng nhưng anh không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Trang Thu C, điều này cho thấy ý chí của anh Võ Bé Ng không muốn hàn gắn mối quan hệ với chị Trang Thu C. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trang Thu C đối với anh Võ Bé Ng.

[4] *Về con chung*: Việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc. Từ lúc ly thân đến nay thì chị Trang Thu C trực tiếp nuôi cháu Võ Minh Th, sinh ngày 18/7/2011. Hơn nữa, anh Võ Bé Ng vắng mặt và không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Trang Thu C. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trang Thu C về việc tiếp tục nuôi cháu Võ Minh Th, sinh ngày 18/7/2011 là có căn cứ.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: chị Trang Thu C không yêu cầu anh Võ Bé Ng cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: chị Trang Thu C xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: chị Trang Thu C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là hoàn toàn có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trang Thu C đối với anh Võ Bé Ng.

2. Về con chung: giao cháu Võ Minh Th, sinh ngày 18/7/2011 cho chị Trang Thu C tiếp tục nuôi dưỡng; anh Võ Bé Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Võ Bé Ng không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Trang Thu C không yêu cầu.

3. Án phí: chị Trang Thu C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình. Chị Trang Thu C đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011594 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình
- Chi cục THAND huyện Hòa Bình
- UBND xã Vĩnh Hậu A
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LŨ VĂN TUẤN